THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PV - INCONESS

(Theo Giấy chứng nhận ĐKDN, mã số doanh nghiệp: 0103017981 do phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/6/2007 và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0102294528 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 20/09/2016)

Địa chỉ: Thôn 4B, xã Đông Sơn, Thành phố Tam Điệp, Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0229 377 6460 **Fax: 0229 377 3645**

Website: www.pv-inconess.com.vn **Email: pvin@pv-inconess.com.vn**

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ Trụ sở chính: Số 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: 04. 3556 2875 Fax: 04. 3556 2874

Chi nhánh: Số 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 08. 3820 9986 Fax: 08. 3820 9993

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Nguyễn Đình Vinh – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Điện thoại: 0229 377 6460 **Fax: 0229 377 3645**

MỤC LỤC

DANH MỤC BẢNG BIỂU 2

CÁC KHÁI NIỆM 2

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY 4

1. Giới thiệu về Công ty 4

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch 4

3. Quá trình hình thành và phát triển 5

4. Quá trình tăng vốn của Công ty 7

5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty 9

6. Danh sách cổ đông 13

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty PV - Inconess đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty PV - Inconess 14

8. Hoạt động kinh doanh 16

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2015 - 2016 18

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành 19

11. Chính sách đối với người lao động 20

12. Chính sách cổ tức 21

13. Tình hình tài chính 22

14. Tài sản 25

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo 28

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty 29

17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh 30

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty 31

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY 31

1. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng 31

2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty 42

III. PHỤ LỤC 43

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty 7
Bảng 2: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty 10
Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 31/12/2016 14
Bảng 4: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2016.....14
Bảng 5: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2015 - 2016 17
Bảng 6: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2015 - 2016 17
Bảng 7: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2016.....18
Bảng 8: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2016.....20
Bảng 9: Các khoản phải nộp theo luật định.....23
Bảng 10: Các khoản phải thu ngắn hạn tại thời điểm 01/01/2016 và 31/12/2016.....24
Bảng 11: Các khoản nợ phải trả tại thời điểm 01/01/2016 và 31/12/2016.....24
Bảng 12: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn thời điểm 01/01/2016 và 31/12/2016 24
Bảng 13: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2015 - 2016 25
Bảng 14: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2016 25
Bảng 15: Tình hình đất đai của Công ty.....27
Bảng 16: Tình hình nhà xưởng và một số tài sản lớn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016.....27
Bảng 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2017 - 2018.....28
Bảng 18: Danh sách Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng.....31

CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản thông tin tóm tắt này, các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản thông tin tóm tắt này có nội dung như sau:

Công ty/PV-Inconess/PVIN	:	Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess
Tổ chức đăng ký giao dịch	:	Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess
VietinBankSc	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
CTCP	:	Công ty Cổ phần
Giấy CN ĐKDN	:	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
TNHH MTV	:	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Thuế TNDN	:	Thuế thu nhập doanh nghiệp
BCTC	:	Báo cáo tài chính
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
DTT	:	Doanh thu thuần
TSCĐ	:	Tài sản cố định
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
CBCNV	:	Cán bộ công nhân viên

Ngoài ra, những thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010; Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PV-INCONESS**
- Tên tiếng Anh: PV–INCONESS INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: PV-INCONESS
- Người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Đình Vinh** – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Trụ sở chính: Thôn 4B, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
- Điện thoại: 0229 3776 460 Fax: 0229 3773 645
- Website : www.pv-inconess.com.vn
- Giấy CN ĐKDN: Mã số doanh nghiệp: 0102294528 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/6/2007, phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 20/09/2016.
- Vốn điều lệ đăng ký: 891.236.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 891.236.000.000 đồng
- Thời điểm Công ty được chấp thuận trở thành công ty đại chúng: CTCP Đầu tư PV-Inconess được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng thông qua Công văn số 633/UBCK-QLPH ngày 07/3/2011.
- Logo của Công ty:

- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - Kinh doanh sân golf và các dịch vụ golf đạt tiêu chuẩn quốc tế (hoạt động của cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời - MS : 9311).
  - Kinh doanh bất động sản;
  - Kinh doanh nhà nghỉ, dịch vụ du lịch sinh thái nhà vườn, dịch vụ ăn uống, giải khát và dịch vụ khác phục vụ khác vui chơi, giải trí….

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán đăng ký giao dịch: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess.

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Mã chứng khoán: RGC
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 89.123.600 cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: không có
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Mục 1 Điều 2a Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 49%.

  Tại thời điểm ngày 31/12/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Đầu tư PV-Inconess là 527.180 cổ phần – tương ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 0,59%.

3. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103017981 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/6/2007. Trụ sở Công ty tại Tầng 6, Tòa nhà Viglacera, xã Mễ Trì, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội, với 05 *(năm)* cổ đông sáng lập, cụ thể:

Danh sách cổ đông sáng lập Công ty

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (triệu đồng)	Số GCNĐKKD/Số quyết định thành lập
1	CTCP Dịch vụ hỗ trợ Doanh nghiệp và Tư vấn đầu tư	Số 1, ngõ 178 đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội	12.250.000	12.250	0103002691
2	Công ty Tài chính Dầu khí	Số 72 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	5.250.000	52.500	0103023045
3	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu	Lầu 5, Tòa nhà Petro Viet Nam	2.500.000	25.000	4103006191

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (triệu đồng)	Số GCNĐKKD/Số quyết định thành lập
	khí	Tower, số 1 – 05 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, Hồ Chí Minh			
4	Công ty Cổ phần Sông Đà 7	Xã Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	2.500.000	25.000	2403000081
5	Tổng Công ty Sông Hồng	Số 70 An Dương, quận Tây Hồ, Hà Nội	2.500.000	25.000	2600104283

(Nguồn: Giấy Chứng nhận ĐKKD CTCP Đầu tư PV-Inconess số 0103017981 cấp lần đầu ngày 15/6/2007)

- Ngày 15/6/2007, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103017981, đăng ký lần đầu ngày 15/6/2007 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 250.000.000.000 đồng.
- Ngày 13/07/2007, Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu.
- Công ty chuyển trụ sở làm việc về Thôn 4B, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và được phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 8 số 0102294528 ngày 26/12/2013 với vốn điều lệ 691.236.000.000 đồng và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 20/9/2016 với vốn điều lệ 891.236.000.000 đồng;
- Công ty hoạt động trong nhiều lĩnh vực đầu tư, thương mại nhưng hoạt động chính là đầu tư kinh doanh sân golf và các dịch vụ ăn uống, lưu trú phục vụ khách chơi golf;
- Trải qua chặng đường xây dựng và phát triển, đến nay Công ty đã thiết lập và kiện toàn bộ máy nhân sự, hệ thống các phòng ban hoạt động chuyên nghiệp và hiệu quả, quy chế hoạt động chặt chẽ, xây dựng được nếp sống và văn hoá công sở lành mạnh, tinh thần đoàn kết làm việc nhiệt tình vì mái nhà chung PV - Inconess phát triển và vững mạnh.
- Công ty tập trung đầu tư vào 2 dự án lớn tại thị xã Tam Điệp và huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Việt Nam: Dự án "Khu Trung tâm liên hợp du lịch và thể thao sân golf 54 lỗ hồ Yên Thắng", có diện tích 670 ha, vòng đời dự án 69 năm, tổng vốn đầu tư dự kiến là 103 triệu USD và Dự án "Khu du lịch sinh thái hồ Đồng Thái" có diện tích 2.185 ha, vòng đời dự án 60 năm, tổng vốn đầu tư dự kiến là 369 triệu USD. Với 2 dự án trọng điểm này, PV-INCONESS mong muốn sẽ đem đến cho du khách một không gian giải trí độc nhất có một không hai tại khu vực Miền Bắc Việt Nam.

- Hiện nay, Công ty đã hoàn tất thi công sân Golf 18 lỗ đầu tiên, tổ chức thành công lễ khai trương & giải đấu Câu lạc bộ Golf Hoàng Gia vào ngày 09/01/2010, ngoài ra Dự án còn 02 cụm sân golf 18 lỗ tiếp gắn liền với quần thể khách sạn, biệt thự cao cấp dạng Bungalow, biệt thự dạng Resort, biệt thự liền kề dành riêng cho khách chơi golf (golfer) với số lượng khoảng 1.500 biệt thự để bán và cho thuê trên diện tích 100ha.
- Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá, PV-Inconess đang vươn lên mạnh mẽ với nội lực, niềm tin và khát vọng lớn. Cùng với hướng đi đúng đắn mà ban lãnh đạo đã đề ra, với quyết tâm của toàn thể nhân viên, PV-Inconess đang phấn đấu trở thành một Công ty mạnh trong lĩnh vực du lịch, bất động sản.
- Ngày 07/03/2011, Công ty Cổ phần PV-Inconess được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 633/UBCK-QLPH.
- Ngày 04/05/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 90/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 89.123.600 cổ phiếu.

4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của Công ty

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
	15/06/2007		250.000.000.000	Vốn Điều lệ ban đầu *Trong đó vốn góp của cổ đông sáng lập là 250 tỷ đồng*	
1	30/05/2008	52.821.000.000	302.821.000.000	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông sáng lập	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông số 02/QĐ-PVIN ngày 23/5/2008
2	31/12/2010	2.220.000.000	305.041.000.000	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông sáng lập	Công ty thực hiện theo quy định: ĐHĐCĐ thông qua, thực hiện thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với số vốn điều lệ mới là 305.041.000.000 đồng.
3	26/12/2013	386.195.000.000	691.236.000.000	Phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược	Công văn số 7683/UBCK-QLPH ngày 29/11/2013 của Ủy ban chứng khoán nhà nước

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau khi tăng thêm (đồng)	Hình thức/lý do tăng Vốn Điều lệ	Cơ sở pháp lý
					Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/3/2013 Quyết định của Hội đồng quản trị số 75-3/2013/QĐ-HĐQT ngày 20/9/2013 Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 120/CV-PVIN ngày 17/12/2013. Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102294528 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 26/12/2013.
4	10/08/2015	200.000.000.000	891.236.000.000	Phát hành riêng lẻ để trả nợ vốn hợp tác đầu tư	Công văn số 4458/UBCK-QLPH ngày 14/07/2015 của Ủy ban chứng khoán nhà nước Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 ngày 09/5/2015 Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 04/2015/NQ-HĐQT ngày 14/5/2015 Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ số 104/2015/CV-PVIN ngày 31/8/2015. Giấy chứng nhận ĐKKD số 0102294528 đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 10/08/2015

(Nguồn: PVIN)

5. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

5.1. Cơ cấu tổ chức

Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh, bao gồm cả cơ chế trao đổi thông tin nội bộ và phân công các cán bộ với quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng. Bên cạnh đó, Công ty cũng xem xét và cải tiến liên tục hệ thống quản trị Công ty để triển khai có hiệu quả các chính sách nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.

5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Bảng 2: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty

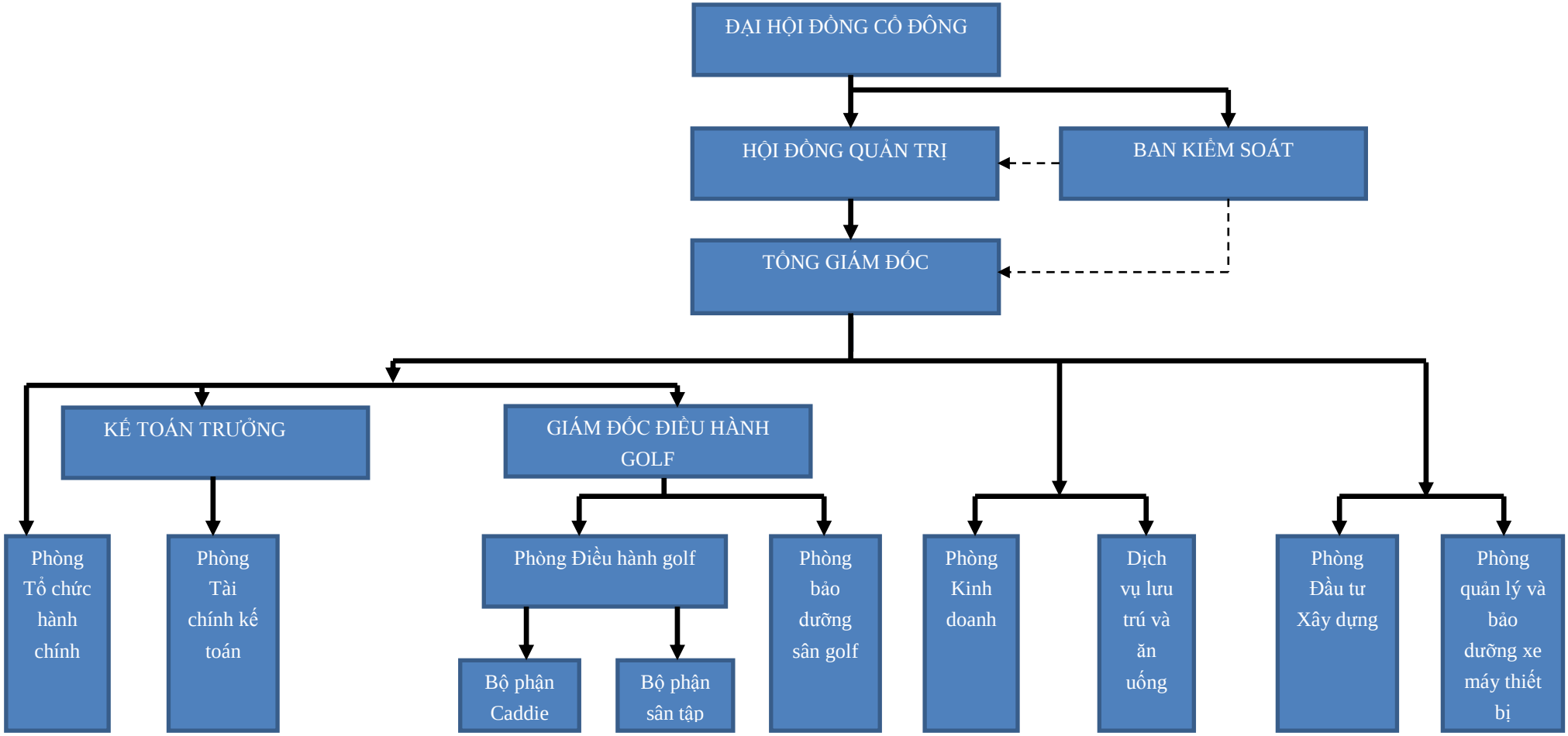

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess)

5.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm 01 *(một)* lần. Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập và tổ chức tại một địa điểm ở Việt Nam do Hội đồng quản trị lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.

5.2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty, chịu trách nhiệm triển khai các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị có quyền quyết định và thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là 05 *(năm)* người và nhiều nhất là 11 *(mười một)* người do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 *(năm)* năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

5.2.3. Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có 05 *(năm)* thành viên. Trong Ban Kiểm soát phải có ít nhất 01 *(một)* thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của PVIN và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của PVIN. Ban Kiểm soát phải bầu một thành viên là cổ đông của PV-Inconess làm Trưởng ban. Ban kiểm soát có nhiệm kỳ 05 *(năm)* năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát của Đại hội đồng cổ đông, có quyền kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Công ty.

5.2.4. Ban Tổng Giám đốc

- **Tổng Giám đốc**

PV-Inconess có một Tổng Giám đốc điều hành. Tổng Giám đốc điều hành chịu trách nhiệm điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng, đối với các khoản thanh toán chi trả vượt phân cấp được quy định tại quy chế tài chính phải trình Hội đồng quản trị phê duyệt trước khi ký và điều hành sản xuất kinh doanh thường nhật của PVIN theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm đảm bảo các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý của Công ty một cách tốt nhất, trình lên Hội đồng quản trị để quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao

động của họ;

- Tuyển dụng lao động theo kế hoạch nhân sự của Hội đồng quản trị;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Thực hiện phân bổ lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong PVIN;
- Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;
- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc điều hành và pháp luật.

- **Kế toán trưởng**

- Kế toán trưởng thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ về chuyên môn hoạt động tài chính - kế toán của Công ty. Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc điều hành Công ty về các hoạt động tài chính - kế toán phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.
- Kiểm soát chặt chẽ tính pháp lý của tất cả các chứng từ thu - chi trong hoạt động tài chính của Công ty. Báo cáo kịp thời cho Tổng Giám đốc những trường hợp không hợp lệ để Tổng Giám đốc có Quyết định xử lý ngay.
- Xây dựng kế hoạch tài chính - kế toán năm sau cho Công ty. Khóa sổ hoạt động tài chính năm báo cáo vào ngày 31/12 hàng năm và hoàn tất các báo cáo tài chính - kế toán tổng hợp của năm báo cáo đúng thời gian quy định của Luật kế toán hiện hành.
- Xây dựng và ban hành chế độ làm việc cụ thể trong nội bộ phòng. Phân công phân nhiệm cho các nhân viên phòng kế toán, thực hiện chế độ kiểm tra kiểm soát định kỳ và bất thường với mọi hoạt động trong phòng. Thay mặt phòng phối hợp các hoạt động với các phòng, ban các đơn vị thành viên trong Công ty.
- Ký các văn bản báo cáo, chứng từ tài chính kế toán trước khi trình Tổng Giám đốc ký. Phụ trách đối ngoại, trực tiếp quản lý vốn bằng tiền, kiểm tra hoạt động SXKD. Đôn đốc công nợ, kiểm tra tổng hợp báo cáo đối nội toàn Công ty.
- Thường xuyên theo dõi nắm vững pháp luật, chế độ chính sách hiện hành về kế toán quản lý tài chính trong doanh nghiệp. Nắm vững kế hoạch SXKD và phương hướng phát triển của Công ty, quán triệt chức năng nhiệm vụ của bộ phận kế toán và pháp quy của Công ty.
- Kiểm tra, ký các chứng từ thu chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng trước khi trình Tổng Giám đốc ký duyệt chi.

- Nắm vững các thủ tục vay của các ngân hàng mà Công ty có quan hệ. Tổ chức sổ sách theo dõi chi tiết phát sinh tăng, giảm và số dư hàng ngày các tài khoản tiền vay ngân hàng.
- Kiểm tra các dự toán, quyết toán các công trình và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, đảm bảo thanh toán thu hồi vốn.
- Tham gia bàn giao nghiệm thu và thanh quyết toán các công trình lớn.
- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Kế toán trưởng như quy định của Bộ Tài chính về Kế toán trưởng.

5.2.5. Các phòng, ban chức năng

- **Phòng Tổ chức hành chính:** Tham mưu và giải quyết toàn bộ công việc về tổ chức, đào tạo cán bộ, chính sách và lao động tiền lương khen thưởng cũng như các công việc liên quan đến hành chính sự nghiệp nhằm đảm bảo duy trì hoạt động bình thường của Công ty.
- **Phòng Tài chính kế toán:** Tham mưu về công tác tài chính kế toán. Thực hiện các nhiệm vụ: hạch toán kế toán, thống kê, ghi chép, tính toán để phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời và đầy đủ về tài sản, vốn, tình hình mua bán, cung cấp dịch vụ, kết quả kinh doanh, tiến hành kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty.
- **Phòng Điều hành golf:** Nhận đặt lịch, tổ chức sắp xếp lịch chơi cho golfer, làm thủ tục check-in, check-out, đón tiếp chu đáo, thuận tiện, phục vụ tận tình, cung cấp những dịch vụ tốt nhất. Sắp xếp các nhóm chơi, điều tiết thời gian xuất phát của các nhóm chơi, tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trên sân giữa golfer với nhau, giữa golfer với nhân viên của Công ty. Thanh quyết toán chi phí sử dụng dịch vụ của golfer sau mỗi buổi chơi.
- **Phòng bảo dưỡng sân golf:** Trồng, chăm sóc, bảo dưỡng, vệ sinh mặt cỏ sân golf, hệ thống cây xanh cảnh quan của sân golf, các bẫy cát, bẫy nước. Đảm bảo tính mỹ thuật và kỹ thuật tốt nhất đối với sân golf. Luôn sẵn sàng phục vụ hàng ngày đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Phòng kinh doanh:** Tham mưu, giúp việc Ban Tổng Giám đốc tổ chức khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế kinh doanh của Công ty. Tổ chức nghiên cứu thị trường, xây dựng các sản phẩm, gói sản phẩm, chính sách bán hàng, phát triển mạng lưới bán hàng, chăm sóc khách hàng, xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu khách hàng.
- **Bô phận kinh doanh Dịch vụ lưu trú và ăn uống:** Tổ chức quản lý, khai thác, kinh doanh các dịch vụ lưu trú và ăn uống tại Nhà câu lạc bộ, hệ thống biệt thự golf (golfhouse) và các điểm phục vụ bán hàng ăn uống (kiosk) trên sân golf.
- **Phòng Đầu tư Xây dựng:** Tham mưu, giúp việc Ban lãnh đạo trong các lĩnh vực: (i) các công việc chuẩn bị đầu tư: bao gồm thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án thành phần của Công ty (dự án Đồng Thái, dự án sân golf giai đoạn 2,3…), (ii) các công việc của Ban quản lý dự án trong giai đoạn thực hiện đầu tư, (iii) các công việc hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh sân golf có liên quan đến xây dựng cơ bản, (iv) giải phóng mặt bằng dự án.
- **Phòng quản lý và bảo dưỡng xe máy thiết bị:** Tham mưu, giúp việc Ban lãnh đạo trong các lĩnh vực: quản lý, bảo dưỡng và sửa chữa; mua sắm và cung cấp vật tư, nhiên liệu đảm bảo toàn bộ hệ thống máy móc, thiết bị phục vụ bảo dưỡng sân golf, xe máy thi công xây dựng, xe golf car, hệ thống trạm bơm, trạm phát điện, trạm biến áp, trạm xử lý nước, thiết bị bếp, thiết bị điện, nước, âm thanh, ánh sáng, hệ thống mạng lưới cung cấp điện, nước… luôn sẵn sàng phục vụ đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông

sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

6.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần đến thời điểm 31/12/2016

STT	Họ tên	Giấy CNĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam.	0100111948	Tầng 6 Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.	83.418.147	93,60
			Tổng cộng	**83.418.147**	**93,60**

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 16/1/2017của PVIN)

6.2. Danh sách cổ đông sáng lập:

CTCP Đầu tư PV-Inconess hoạt động theo hình thức CTCP từ ngày 15/06/2007, do đó tính đến thời điểm hiện tại, cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật doanh nghiệp .

6.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng 4: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
I	**CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC**	**1.118**	**88.596.420**	**99,41**
	Trong đó:			
	- Tổ chức:	04	85.816.290	96,29
	- Cá nhân:	1.114	780.130	3,12
II	**CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI**	**03**	**527.180**	**0,59**
	- Tổ chức:	01	500.000	0,56
	- Cá nhân:	02	27.180	0,03
	TỔNG CỘNG	**1.121**	**89.123.600**	**100,00**

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại thời điểm 16/1/2017 của PVIN)

7. Danh sách những công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh, liên kết của Công ty, những công ty mà CTCP Đầu tư PV-Inconess đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với

CTCP Đầu tư PV-Inconess

7.1. Danh sách công ty mẹ của Công ty: Không có

7.2. Danh sách công ty con của Công ty:

Tên Công ty	:Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Kinh doanh thương mại Khánh Dương
Địa chỉ	:Số 1, ngõ 178, đường Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Điện thoại	:(04) 3868 7253
Giấy CNĐKDN	:0104000511
Hoạt động kinh doanh chính	- Kinh doanh trang thiết bị nội thất, thiết bị điện, vật tư ngành nước. - Tư vấn, môi giới, kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn pháp luật và tư vấn giá đất); - Dịch vụ cho thuê máy móc xây dựng và đầu tư cơ sở hạ tầng; - Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá; - Du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; - Môi giới và xúc tiến thương mại; - Dịch vụ vận tải thuỷ, bộ và hỗ trợ cho vận tải (không bao gồm thiết kế các phương tiện vận tải); - Bốc xúc đất đá và khai thác đá; - Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng; - Sản xuất, gia công các mặt hàng cơ khí; - Khai thác, chế biến và buôn bán các loại khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm); - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, hạ tầng kỹ thuật; - Sản xuất, mua bán vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ ngành mỏ, công nghiệp, xây dựng, giao thông, thuỷ lợi;
Vốn điều lệ đăng ký	: 2.500.000.000 đồng
Tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết tại ngày 15/03/2017	: 100%
Giá trị vốn góp	: 200.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

Theo Quyết định số 06-2/2013/QĐ-HĐQT ký ngày 20/5/2013 của Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư PV-Inconess về việc giải thể Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Kinh doanh thương mại Khánh Dương, HĐQT Công ty quyết định giải thể Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Kinh doanh thương mại Khánh Dương với mục đích tinh gọn bộ máy và nâng cao hoạt động của chủ sở hữu. Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Kinh doanh thương mại Khánh Dương hiện đang làm thủ tục thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế và các thủ tục khác liên quan đến việc giải thể Công ty.

Do đó, theo quy định của chuẩn mực kế toán số 25- Báo cáo tài chính hợp nhất và kế toán khoản đầu tư vào công ty con, Công ty con được loại trừ khỏi việc hợp nhất báo cáo tài chính, CTCP Đầu tư PV-Inconess không lập báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016.

7.3. Danh sách công ty liên doanh, liên kết của Công ty:

Tên công ty	: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Đồng Thái
Địa chỉ	: Thôn 4B, xã Đông Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
Điện thoại	: 0229 3773646
Giấy CNĐKDN số	: 2700343479
Hoạt động kinh doanh chính	: Xây dựng cơ bản và các dịch vụ khác.
Vốn điều lệ	: 10.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu tại Công ty liên kết tính đến ngày 31/12/2016	: 48,00%
Giá trị vốn góp	: 4.800.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

7.4. Những công ty mà Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.

7.5. Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess:

Tên công ty	: Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam
Địa chỉ	: Tầng 6 Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Điện thoại	: (04) 3938 8855
Giấy CNĐKDN số	: 0100111948
Hoạt động kinh doanh chính	- Quản lý Quỹ đầu tư & Công ty đầu tư chứng khoán - Quản lý Danh mục đầu tư - Tư vấn đầu tư, Tư vấn tài chính, Tư vấn tái cơ cấu doanh nghiệp
Vốn điều lệ	: 950.000.000.000 đồng
Tỷ lệ sở hữu tại Công ty tính đến ngày 31/12/2016	: 93,60%
Giá trị vốn góp	: 834.181.470.000 đồng (tính theo mệnh giá)

8. Hoạt động kinh doanh

PV-Inconess hoạt động trong nhiều lĩnh vực kinh doanh khác nhau, trong đó các lĩnh vực có thế mạnh là:

– Kinh doanh sân golf và các dịch vụ golf đạt tiêu chuẩn quốc tế (hoạt động của cơ sở tổ chức các sự kiện thể thao trong nhà hoặc ngoài trời - MS : 9311).

- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh nhà nghỉ, dịch vụ du lịch sinh thái nhà vườn, dịch vụ ăn uống, giải khát và dịch vụ khác phục vụ khác vui chơi, giải trí….

Mặc dù Công ty hoạt động trong nhiều lĩnh vực đầu tư, thương mại nhưng hoạt động chính là đầu tư và kinh doanh sân golf.

Trải qua chặng đường xây dựng và phát triển, đến nay Công ty đã thiết lập và kiện toàn bộ máy nhân sự, hệ thống các phòng ban hoạt động chuyên nghiệp và hiệu quả, quy chế hoạt động chặt chẽ, xây dựng được nếp sống và văn hoá công sở lành mạnh, tinh thần đoàn kết làm việc nhiệt tình vì mái nhà chung PV-Inconess phát triển và vững mạnh.

Trong xu thế hội nhập và toàn cầu hoá, PV-Inconess đang vươn lên mạnh mẽ với nội lực, niềm tin và khát vọng lớn. Cùng với hướng đi đúng đắn mà ban lãnh đạo đã vạch ra và quyết tâm của toàn thể nhân viên, PV-Inconess đang phấn đấu trở thành một Tổng Công ty hùng mạnh trong lĩnh vực du lịch, bất động sản.

8.1. Giá trị dịch vụ qua các năm

Bảng 5: Cơ cấu doanh thu giai đoạn 2015 - 2016

Đơn vị tính: Đồng

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Doanh thu cung cấp dịch vụ	39.995.937.117	96,24	41.784.696.642	89,69
Doanh thu bán hàng hóa	1.562.759.585	3,76	4.801.575.950	10,31
Tổng cộng	**41.558.696.702**	**100**	**46.586.272.592**	**100,00**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

8.2. Chi phí

Bảng 6: Cơ cấu chi phí giai đoạn 2015 - 2016

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Giá vốn hàng bán	38.801.819.973	93,37	49.425.126.492	106,09
Chi phí tài chính	1.500.237	0,004	30.188.858	0,06
Chi phí bán hàng	3.421.216.913	8,23	3.142.870.963	6,75
Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.257.464.097	24,68	9.790.006.092	21,01

Khoản mục	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	%/DTT	Giá trị	%/DTT
Tổng cộng	**52.482.001.220**	**126,3**	**62.388.192.405**	**133,8**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

9. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2015 - 2016

9.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn năm 2015 - 2016:

Bảng 7: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2016

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm so với năm 2015
Tổng tài sản	955.474.806.806	928.595.646.335	-2,80
Vốn chủ sở hữu	826.285.806.989	812.864.446.766	-1,62
Doanh thu thuần	41.558.696.702	46.586.272.592	12,10
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-3.885.943.287	-13.355.137.303	-
Lợi nhuận khác	43.691.245	-66.222.920	-
Lợi nhuận trước thuế	-3.842.252.042	-13.421.360.223	-
Lợi nhuận sau thuế	-3.842.252.042	-13.421.360.223	-
Giá trị sổ sách 01 cổ phần (đồng/cổ phần)	9.271	9.121	-1,62

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của PVIN)

❖ **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với một số khoản mục trên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 như sau:**

- Chi phí lãi vay phát sinh sau khi đưa công trình Sân golf 18 lỗ vào sử dụng đến thời điểm 31/12/2013 với giá trị 46.438.537.384 đồng được Công ty vốn hóa vào Chi phí xây dựng cơ bản dở dang là chưa phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Trong năm 2016, vấn đề này vẫn chưa được Công ty xử lý nên sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty.
- Năm 2016, Công ty thay đổi thời gian khấu hao của Sân golf 18 lỗ làm cho chi phí khấu hao thực tế năm 2016 giảm đi 28.113.116.760 đồng, theo đó số lỗ trên Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty sẽ giảm đi một khoản tương ứng là 28.113.116.760 đồng.

9.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016

9.2.1. Thuận lợi

- Đất nước đang phát triển, hội nhập, ngày càng có nhiều người tham gia chơi golf và nhiều nhà đầu tư nước ngoài (Hàn Quốc, Nhật Bản,..) đến Việt Nam đầu tư kinh doanh và sinh sống tại Việt Nam nên tăng lượng khách.
- Hệ thống cơ sở hạ tầng: nhà câu lạc bộ, nhà hàng, đường giao thông nội bộ, hệ thống điện, nước đã được đầu tư cơ bản hoàn thiện tạo điều kiện phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.
- Chất lượng đội ngũ nhân sự ngày càng cao.
- Công ty hoạt động trên địa bàn tỉnh Ninh Bình là địa phương nằm trong quy hoạch phát triển du lịch, dịch vụ của cả nước.

9.2.2.Khó khăn

- Từ tháng 1/2016, việc tăng phí đường bộ tuyến cao tốc Hà Nội - Ninh Bình dành cho xe ô tô 05 chỗ ngồi lên tới 230.000 đồng/2 chiều nên lượng khách chơi golf từ Hà Nội về sân golf của Công ty không tăng so với tốc độ gia tăng người tham gia chơi golf.
- Cạnh tranh gay gắt với các sân golf khác, đặc biệt là các sân golf mới đi vào hoạt động trong khu vực (sân Long Biên thêm 09 hố, sân Skylake thêm 18 hố, sân Minh Trí - Sóc Sơn, sân Legend Hill Sóc Sơn,..).
- Từ ngày 01/5/2016 đến 31/8/2016, áp dụng chính sách giá ưu đãi mùa hè, Công ty phải linh hoạt giảm phí chơi golf nhằm duy trì lượng khách.

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

10.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành

Công ty cổ phần Đầu tư PV-Inconess đang sở hữu 02 dự án lớn bao gồm: Dự án Trung tâm liên hợp du lịch và thể thao sân golf 54 lỗ hồ Yên Thắng và Dự án khu du lịch sinh thái Hồ Đồng Thái. Cả hai dự án đều nằm trên địa bàn huyện Yên Mô và thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Tổng diện tích hồ, núi, rừng tự nhiên và đất sử dụng gần 3000 ha. Trong đó đã đầu tư hoàn thiện 01 sân golf 18 hố - sân golf Hoàng Gia đi vào hoạt động ổn định từ năm 2010, Công ty đang tiếp tục đầu tư các giai đoạn tiếp theo của Dự án.

Lượng khách hàng đến sân golf Hoàng Gia chơi golf và sử dụng các dịch vụ nhà hàng, lưu trú, tham quan ngày càng đông qua các năm, trong năm 2016 đã có hơn 36.000 lượt khách đến chơi golf và hàng ngàn lượt khách đến tham quan, ăn uống, sử dụng các dịch vụ của sân golf.

Sân golf Hoàng Gia - Ninh Bình được đánh giá là một trong những sân golf có cảnh quan, thiết kế đẹp nhất khu vực miền Bắc Việt Nam, nằm trong quần thể du lịch - nghỉ dưỡng theo chiến lược phát triển của tỉnh Ninh Bình và quy hoạch quốc gia.

10.2. Triển vọng phát triển ngành

Thu nhập bình quân của người dân ngày càng cao nên nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng và tham gia các dịch vụ cao cấp ngày càng tăng mạnh, việc đầu tư cơ sở vật chất của môn thể thao golf cùng góp phần thu hút khách du lịch quốc tế đến Việt Nam. Lượng người chơi golf ở Việt Nam ngày càng phát triển hứa hẹn đem lại nguồn thu lớn cho Công ty trong những năm sắp tới, đặc biệt khi Công ty hoàn thiện các giai đoạn đầu tư tiếp theo của 02 dự án lớn của Công ty.

10.3. Sự phù hợp của định hướng phát triển của Công ty với định hướng ngành

Định hướng đầu tư phát triển của Công ty phù hợp với quy hoạch chung của quốc gia và chiến lược phát triển riêng của tỉnh Ninh Bình đó là đưa Ninh Bình thành một địa phương có nền kinh tế du lịch - dịch vụ làm chủ đạo. Hai dự án lớn của CTCP Đầu tư PV-Inconess nằm trong

quần thể các khu danh lam, thắng cảnh và di tích lịch sử nổi tiếng của Ninh Bình như: Cố đô Hoa Lư, khu hang động Tràng An, Tam Cốc - Bích Động, Vườn quốc gia Cúc Phương, nhà thờ đá Phát Diệm,… Thêm vào đó, hai dự án này chỉ cách nhau khoảng 1km với quần thể núi đồi, hồ nước, rừng cây nguyên sơ, hệ động - thực vật đa dạng, phong phú, khí hậu ôn hoà, cùng hệ thống hang động tự nhiên chưa được khai thác sẽ bổ trợ cho nhau, tạo nên sức hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước, nhất là khi Việt Nam ngày càng hội nhập với nền kinh tế thế giới. Ngoài ra, hai dự án trên còn nằm trên trục đường sắt Bắc – Nam, gần Quốc lộ 1A, gần đường cao tốc mới và gần đường mòn Hồ Chí Minh nên thuận lợi cho việc đi lại, sẽ thu hút khách du lịch trong cả nước đến Ninh Bình ngày càng đông trong thời gian tới.

Như vậy, định hướng phát triển của Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess là phù hợp với định hướng phát triển ngành của Chính phủ, phù hợp với triển vọng phát triển ngành du lịch của Việt Nam trong thời gian tới.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Đến thời điểm 31/12/2016 tổng số lượng lao động của Công ty là 385 người, được phân loại như sau:

Bảng 8: Cơ cấu lao động tại thời điểm 31/12/2016

Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
• **Phân theo trình độ lao động**		
- Đại học và trên đại học	46	11,95
- Cao đẳng	16	4,16
- Trung cấp	13	3,38
- Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	54	14,03
- Lao động chưa qua đào tạo	256	66,49
Tổng cộng	**385**	**100**
Trong đó:		
- *Lao động gián tiếp*	54	14,03
- *Lao động trực tiếp*	331	85,97
• **Phân theo giới tính**		
- Nam	180	46,75
- Nữ	205	53,25

(Nguồn: PVIN)

11.2. Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5,5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30 phút.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: Theo quy định của Bộ luật Lao động.
- Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

11.3. Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

- Chính sách lương và thưởng: Mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty đạt mức 3,769 triệu đồng/người/tháng trong năm 2014 và 4,093 triệu đồng/người/tháng trong năm 2015. Công ty áp dụng chính sách tiền lương theo năng suất và hiệu quả kinh doanh. Tiền thưởng cũng được xác định trên cơ sở kết quả kinh doanh của Công ty và hiệu quả làm việc của từng nhân viên.
- Bảo hiểm và phúc lợi: Đóng bảo hiểm xã hội cho những người có hợp đồng lao động từ 03 tháng trở lên.
- Chính sách đối với người lao động: Công ty luôn ý thức được nhân lực là yếu tố quyết định cho sự thành công của Công ty. Công ty thường xuyên sắp xếp bố trí nguồn nhân lực theo yêu cầu của từng giai đoạn phát triển của Công ty cho phù hợp, luôn đảm bảo cho người lao động có công ăn việc làm ổn định lâu dài để họ gắn bó với Công ty. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, đào tạo để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và biết hợp tác cùng đồng nghiệp. Công ty tiếp nhận lao động mới theo quy trình và có chính sách thu hút lao động có trình độ cao, có nhiều kinh nghiệm và uy tín, có chính sách trả lương hợp lý đảm bảo đời sống cho CBCNV. Công ty sử dụng Quỹ phúc lợi cho các hoạt động nâng cao thể chất, giải trí, nghỉ ngơi, tăng cường văn hoá doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng đẩy mạnh phong trào thi đua, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, không ngừng tăng năng suất lao động để ngày càng ổn định thu nhập cho người lao động.
- Mức lương bình quân toàn Công ty qua các năm như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017
Số tiền (triệu đồng/người/tháng)	3,769	4,093	4,025	4,048

12. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức của Công ty như sau:

- Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của PVIN nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.
- Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định thanh toán cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của PVIN.
- PVIN không trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
- Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể (như cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được

thanh toán đầy đủ do công ty khác phát hành) và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.

- Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, PVIN sẽ phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam và có thể thanh toán bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi qua bưu điện tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông thụ hưởng và trường hợp có rủi ro phát sinh (từ địa chỉ đã đăng ký của cổ đông) thì cổ đông đó phải chịu. Ngoài ra, các khoản tiền trả cổ tức hoặc các khoản tiền khác được chi trả bằng tiền mặt liên quan tới một loại cổ phiếu có thể được chi trả bằng chuyển khoản ngân hàng khi PVIN đã có thông tin chi tiết về ngân hàng của cổ đông nhằm cho phép PVIN thực hiện được việc chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. Trường hợp PVIN đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, PVIN không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền PVIN chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm Lưu ký.
- Trường hợp có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị có thể quyết định và thông báo rằng những người sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức bằng các cổ phần phổ thông thay cho cổ tức bằng tiền mặt. Các cổ phần bổ sung để trả cổ tức này được ghi là những cổ phần đã thanh toán đầy đủ tiền mua trên cơ sở giá trị của các cổ phần trả cổ tức phải tương đương với số tiền mặt trả cổ tức.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết quy định một ngày cụ thể làm ngày khoá sổ hoạt động kinh doanh của PVIN. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. Ngày khoá sổ này có thể vào cùng ngày hoặc vào thời điểm trước khi các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.
- Trong năm 2016, do hệ thống sân golf 18 lỗ mới đưa vào hoạt động, đang dần ổn định, Công ty vẫn phải chi trả lãi vay nên lợi nhuận sau thuế của Công ty vẫn âm. Tỷ lệ trả cổ tức bằng 0%.

13. Tình hình tài chính

13.1. Các chỉ tiêu cơ bản

13.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

- Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.
- Tài sản cố định thuê tài chính được ghi nhận nguyên giá theo giá trị hợp lý hoặc giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu (không bao gồm thuế GTGT) và các chi phí trực tiếp phát sinh ban đầu liên quan đến TSCĐ thuê tài chính. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định thuê tài chính được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại
- Khấu hao tài sản cố định của Công ty được ước tính phù hợp và thực hiện theo phương pháp đường thẳng theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính ban hànhchế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

13.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Theo thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty, Công ty có hai khoản vay ngắn hạn sau:

+ Vay ngắn hạn bà Trịnh Thị Oanh theo Hợp đồng vay ngắn hạn số 110303/PVIN-VNH ngày 03/03/2011 và phụ lục hợp đồng vay ngắn hạn ngày 01/04/2011. Tổng tiền vay là 3.456.000.000 đồng. Thời hạn vay 02 năm kể từ ngày bên vay nhận được khoản vay nhưng đến thời điểm đáo hạn chưa gia hạn. Khoản vay không chịu lãi.
+ Vay ngắn hạn ông Trịnh Văn Thủy theo Hợp đồng vay ngắn hạn số 110301/PVIN-VNH ngày 03/03/2011 và phụ lục hợp đồng vay ngắn hạn ngày 01/04/2013. Tổng tiền vay là 1.500.000.000 đồng. Thời hạn vay 02 năm kể từ ngày bên vay nhận được khoản vay, nhưng đến thời điểm đáo hạn chưa gia hạn. Khoản vay không chịu lãi.

13.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

Bảng 9: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016
Thuế giá trị gia tăng hàng nội địa	-	-
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	-
Thuế tiêu thụ đặc biệt	689.022.362	733.820593
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
Thuế thu nhập cá nhân	47.006.636	40.778.278
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-
Các loại thuế khác	-	-
Tổng cộng:	**736.028.998**	**774.598.871**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

13.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định:

Theo Điều lệ Công ty quy định, hàng năm PVIN sẽ phải trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ theo quy định của pháp luật. Khoản trích này không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của PVIN và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của PVIN. Tuy nhiên trong năm 2015 và năm 2016, lợi nhuận sau thuế của Công ty đều âm nên hiện nay số dư các quỹ đều bằng 0.

❖ **Tổng dư nợ vay**

Theo BCTC kiểm toán năm 2016 thì số dư nợ vay của Công ty tại 31/12/2015, 31/12/2016 bằng 0.

13.1.5. Tổng nợ phải trả

Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty, tại thời điểm 31/12/2016, tổng Nợ phải trả của Công ty là 115.731.199.569 đồng, trong đó Nợ ngắn hạn là 25.806.000.805 đồng, Nợ dài hạn là 89.925.198.764 đồng.

13.1.6. Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 10: Các khoản phải thu ngắn hạn tại thời điểm 01/01/2016 và 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	560.855.560	612.608.320
Trả trước cho người bán ngắn hạn	33.311.714.398	32.032.595.563
Phải thu ngắn hạn khác	8.024.512.389	8.581.176.500
Tài sản thiếu chờ xử lý	292.537.518	292.537.518
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(3.655.347.013)	(3.655.347.013)
Tổng	**38.534.272.852**	**37.863.570.888**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

Bảng 11: Các khoản nợ phải trả tại thời điểm 01/01/2016 và 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016
Nợ ngắn hạn	**42.104.766.958**	**25.806.000.805**
Phải trả người bán ngắn hạn	25.114.147.634	11.100.579.028
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	496.433.775	733.832.600
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	736.028.998	774.598.871
Phải trả người lao động	2.919.764.467	2.736.576.467
Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	3.344.754.076	999.022.730
Phải trả ngắn hạn khác	9.493.638.008	9.461.391.109
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-
Nợ dài hạn	**87.084.232.859**	**89.925.198.764**
Phải trả dài hạn khác	-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	87.084.232.859	89.925.198.764
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
Tổng cộng	**129.188.999.817**	**115.731.199.569**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

Bảng 12: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn thời điểm 01/01/2016 và 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	01/01/2016	31/12/2016

Đầu tư vào Công ty con	200.000.000	200.000.000
Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết	4.800.000.000	4.800.000.000
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(691.622.638)	(691.622.638)
Tổng	**4.308.377.362**	**4.308.377.362**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

13.2. Các chỉ tiêu cơ bản

Bảng 13: Một số chỉ tiêu tài chính giai đoạn 2015 - 2016

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
• **Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn *(lần)* (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	2,58	3,48
- Hệ số thanh toán nhanh *(lần)* [(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	2,42	3,19
• **Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**		
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản *(%)*	13,52	12,47
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu *(%)*	15,63	14,24
• **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**		
- Vòng quay hàng tồn kho *(lần)* (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	6,14	6,96
- Vòng quay Tổng tài sản *(lần)* (DTT/Tổng tài sản bình quân)	0,04	0,05
• **Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**		
- Lợi nhuận sau thuế/DTT *(%)*	-	-
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT *(%)*	-	-
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân *(%)*	-	-
- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân *(%)*	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

14. Tài sản

14.1. Tình hình tài sản cố định

Bảng 14: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình	**598.214.947.300**	**514.611.817.587**	**86,02**
Nhà cửa, vật kiến trúc	554.890.217.841	500.909.819.059	90,27
Máy móc thiết bị	23.791.746.620	6.553.815.143	27,55
Phương tiện vận tải và thiết bị truyền dẫn	16.702.482.577	6.024.024.993	36,07
Thiết bị DCQL và TSCĐ khác	2.830.500.262	1.124.158.392	39,72
Tài sản cố định vô hình	**597.722.270**	**29.466.641**	4,93
Phần mềm	597.722.270	29.466.641	4,93
Tổng	**598.812.669.570**	**514.641.284.228**	**85,94**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

Chi phí Xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm 01/01/2016 và 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	01/01/2016	31/12/2016
Dự án Sân golf hồ Yên Thắng (giai đoạn 1)	244.242.121.050	97.903.482.499
Khu biệt thự 12 ha	48.674.380.276	48.122.046.949
Khu biệt thự Bến Thói	-	1.929.291.239
Dự án Sân golf hồ Yên Thắng (giai đoạn 2)	56.972.917.468	56.418.832.468
Dự án Khu du lịch sinh thái hồ Đồng Thái	37.651.001.987	37.672.470.549
Nhà câu lạc bộ	106.833.955.424	-
Tuyến đường nội bộ sân Hoàng Hậu	33.855.965.637	-
Cầu Cọ mới	8.591.744.651	-
Chi phí quản lý dự án	3.307.356.031	-
Hệ thống tường rào	68.605.052	179.623.536
Trạm xử lý nước	1.586.771.025	245.918.123
Trạm biến áp 630KVA-10(22)/0,4KV	727.272.727	-
Hạng mục sửa chữa, nâng cấp	-	183.153.915

Tổng	**542.512.091.328**	**242.654.819.278**

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

Tăng, giảm bất động sản đầu tư tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỉ lệ giá trị còn lại/Nguyên giá (%)
Quyền sử dụng đất (*)	35.317.799.346	35.317.799.346	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

(*) Giá trị quyền sử dụng hai lô đất xây dựng chung cư D1 và D3 khu đô thị Cao Xanh – Hà Khánh B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (tổng diện tích là 14.015 m2)

Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư: Theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 05 – Bất động sản đầu tư, giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày 31/12/2016 cần được trình bày. Tuy nhiên, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý này nên giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư chưa được trình bày trên thuyết minh BCTC. Để xác định được giá trị hợp lý này Công ty sẽ phải thuê một Công ty tư vấn độc lập đánh giá giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư. Hiện tại Công ty chưa tìm được công ty tư vấn phù hợp để thực hiện công việc này.

14.2. Tình hình đất đai, nhà xưởng của Công ty

Tổng số diện tích đất Công ty đang thuê sử dụng là: 2.259.700 m^2. Cụ thể như sau:

Bảng 15: Tình hình đất đai của Công ty

STT	Địa chỉ	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
1	Xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	576.000	Xây dựng sân golf	Thuê đất trả tiền hàng năm
2	Xã Đông Sơn, huyện Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình	1.430.000	Xây dựng sân golf	Thuê đất trả tiền hàng năm
3	Xã Yên Thắng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình	253.700	Xây dựng sân golf	Thuê đất trả tiền hàng năm

(Nguồn: PVIN)

Bảng 16: Tình hình nhà xưởng và một số tài sản lớn của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

STT	Tên tài sản	Chi tiết tài sản
I.	**Nhà xưởng**	

STT	Tên tài sản	Chi tiết tài sản
1.	Nhà Câu lạc bộ:	- Tổng diện tích: 9.560 m^2 .
2.	Nhà điều hành:	- Tổng nguyên giá: 163.770.567.633 đồng
3.	Nhà xưởng bảo dưỡng:	
4.	Nhà phục vụ:	
5.	Nhà tập golf:	
II.	**Một số tài sản**	
1.	Trạm biến áp 630KVA-10(22)/0,4KV	- Tổng nguyên giá: 727.272.727 đồng
2	Xe ô tô 5 chỗ hiệu LEXUS ES 350	- Tổng nguyên giá: 1.870.888.286 đồng
3	Xe ôtô tải hiệu HINO (có cần cẩu) 15 tấn 30L - 9772	- Tổng nguyên giá: 1.565.506.333 đồng

(Nguồn: PVIN)

Bất động sản đầu tư tại thời điểm 31/12/2016

STT	Địa chỉ	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Tình trạng sở hữu
1	Hai lô đất xây dựng tại khu đô thị Cao Xanh, phường Hà Khánh B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	14.015	Xây dựng chung cư D1 và D3	Thuộc sở hữu công ty

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của PVIN)

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2017 - 2018

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018	
	Giá trị	% so với 2016	Giá trị	% so với 2017
Vốn điều lệ	891.236.000.000	-	891.236.000.000	-
Tổng doanh thu	52.000.000.000	-	54.400.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế (*)	(14.500.000.000)	-	(13.600.000.000)	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	-	-	-	-

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018	
	Giá trị	% so với 2016	Giá trị	% so với 2017
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	-	-	-	-
Cổ tức (%)	-	-	-	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2017/NQ/ĐHĐCĐ ngày 12/5/2017 của PVIN)

*** Kế hoạch lợi nhuận của Công ty giai đoạn 2017 - 2018 được xây dựng với lợi nhuận sau thuế âm là do:**

– Công ty đang tiến hành đầu tư xây dựng 2 dự án sân golf lớn với tổng diện tích 2.855ha, tổng mức đầu tư ban đầu lên đến 1.300 tỷ đồng, 2 dự án này đang trong giai đoạn 1, Công ty đang tiến hành giải phóng mặt bằng, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 2020. Quy mô 2 dự án như sau:

+ Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm liên hợp du lịch và thể thao sân golf 54 lỗ Hồ Yên Thắng với diện tích 670 ha, được đầu tư theo tiêu chuẩn quốc tế, sang trọng, tiện nghi và hiện đại. Ngoài sân Golf 54 lỗ còn có hệ thống các khu biệt thự, khách sạn, nhà hàng cao cấp đạt tiêu chuẩn quốc tế 5 sao, trung tâm thương mại và dịch vụ được xây dựng nhằm phục vụ nhu cầu vui chơi và giải trí của khách chơi golf. Bên cạnh đó, nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách yêu thể thao, một trung tâm liên hợp thể thao gồm trường đua ngựa, nhà thi đấu đa năng,...

+ Dự án khu du lịch sinh thái hồ Đồng Thái với diện tích 2.185 ha, trong đó có 380 ha mặt hồ, phù hợp cho phát triển du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng; thể thao giải trí cao cấp…Dự án bao gồm các khu biệt thự nhà vườn với diện tích khuôn viên 2.000 - 5.000 m2/biệt thự; khu khách sạn cao cấp tiêu chuẩn 4-5 sao, các nhà hàng ăn uống cao cấp giữa lòng hồ và trong các thung lũng; các khu vui chơi, giải trí cao cấp với nhiều hình thức đa dạng, phong phú cho từng lứa tuổi, đối tượng; khu nghỉ dưỡng cao cấp (có tắm nước khoáng nóng); khu động vật nuôi, tạo ra những khu săn bắn động vật nuôi cho du khách; các trung tâm hội nghị, hội thảo, biểu diễn nghệ thuật, văn hoá, lễ hội truyền thống; du lịch đua thuyền, lướt sóng, leo núi mạo hiểm, đua mô tô, xe đạp địa hình, khám phá hang động, du lịch tâm linh.

– Dự án sân golf 18 lỗ vừa hoàn thành và mới đưa vào sử dụng trong năm 2016, đang dần ổn định, lượng khách hàng đến chơi golf còn ít nên doanh thu mang lại cho Công ty không đủ bù đắp chi phí;

– Công ty phải chi trả lãi vay ngân hàng cho các khoản đầu tư dự án nêu trên.

Lượng khách hàng đến sân golf mới còn hạn chế nên doanh thu chưa đủ bù đắp chi phí, do vậy theo đánh giá của Ban Lãnh đạo Công ty hoạt động kinh doanh chưa thể mang lại lợi nhuận trong 2 năm tiếp theo do vậy Công ty không thể thực hiện trả cổ tức cho cổ đông.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

17.1. Chiến lược về thâm nhập thị trường

- Xây dựng chiến lược marketinh rõ ràng, khoa học phù hợp với ngành dịch vụ golf, thuê chuyên gia nước ngoài tư vấn chuyên nghiệp về marketing đồng thời giao cho họ phụ trách bộ phận marketing, xây dựng bộ phận marketing hoạt động độc lập, chuyên nghiệp để thực hiện đầy đủ chức năng.
- Tiến hành củng cố lại bộ phận marketing đủ mạnh, có năng lực, thực hiện nghiên cứu môi trường bên ngoài cũng như bên trong để xác định được những cơ hội, những nguy cơ, lợi thế cạnh tranh, từ đó đề xuất các chính sách liên quan thúc đẩy kinh doanh phát triển.
- Thành lập bộ phận chăm sóc khách hàng với nhiệm vụ tiếp thu ý kiến đóng góp của khách hàng, giải đáp các thắc mắc một cách thỏa đáng. Đồng thời xây dựng chính sách giá cạnh tranh hấp dẫn đối với các thị trường truyền thống để tạo lập mối quan hệ bền vững.
- Thường xuyên tổ chức các cuộc thi đấu golf có quy mô từ 150 người trở lên với các giải thưởng hấp dẫn từ các nhà tài trợ. Qua cuộc thi sẽ lôi kéo các khách hàng mới đến sân golf, mặt khác quảng bá sân golf đến với mọi người.

17.2. Chiến lược phát triển sản phẩm mới và sản phẩm khác biệt hóa

- Xây dựng sân golf đúng tiêu chuẩn quốc tế, thiết kế các đường golf có nét khác biệt và gây ấn tượng với khách chơi golf, tạo cảnh quan trong sân golf có sức quyến rũ để hình thành một sân golf có điểm khác biệt và có lợi thế cạnh tranh đối với các đối thủ.
- Hạ thấp chi phí kinh doanh, giá thành sản phẩm bằng cách bằng cách tiết kiệm và sử dụng hợp lý vật tư, hàng hóa, tăng năng suất lao động để hình thành giá bán sản phẩm có tính cạnh tranh cao so với các đối thủ.
- Bổ sung một số dịch vụ phụ trợ dịch vụ golf như: ngủ nghỉ, massage, vui chơi giải trí gia đình, hồ bơi, tenis… Các dịch vụ này sẽ làm tăng nguồn thu của sân golf, mặt khác làm gia tăng lợi ích mang lại cho khách hàng. Đồng thời mở rộng và hoàn thiện cơ sở vật chất từ sân golf đến nhà câu lạc bộ, các công trình phụ trợ như: hồ bơi, sân tenis, khu vui chơi gia đình, nhà hàng, khách sạn… trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ theo hướng hiện đại, cao cấp và đồng bộ.
- Đưa vào kinh doanh loại hình du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, triển lãm, tổ chức sự kiện … ở các sân golf nhằm tận dụng lợi thế về môi trường, cảnh quan, cơ sở vật chất của sân golf. Phát triển loại hình dịch vụ này sẽ làm tăng doanh thu dịch vụ ăn uống, ngủ nghỉ, hội nghị và đồng thời tăng doanh thu dịch vụ chơi golf.

17.3. Về tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực

- Liên kết với các trường dạy nghề trong và ngoài tỉnh mở các lớp chuyên ngành đào tạo về các ngành nghề phục vụ trong sân golf để nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.
- Đưa các cán bộ quản lý hoặc cán bộ dự bị phụ trách các bộ phận như: caddies, bảo dưỡng sân golf, tiếp thị…đi tập huấn và giao lưu với các câu lạc bộ nổi tiếng của khu vực để học hỏi kinh nghiệm quản lý và chuyên môn ngành golf. Lựa chọn những nhân viên có khả năng đánh golf tốt, có kiến thức quản lý đưa đi đào tạo ở nước ngoài để lấy bằng cấp của Hiệp hội Golf nhà nghề Thế giới (PGA), qua đó nâng tầm giá trị thương hiệu của Công ty.

- Hợp đồng với các trường đại học và dạy nghề trong tỉnh để tuyển chọn lao động bán thời gian từ sinh viên các trường. Những nhân viên này có trình độ và khả năng nhận thức cao hơn các lao động phổ thông khác nên dễ dàng huấn luyện và đáp ứng yêu cầu công việc.
- Xây dựng chính sách khuyến khích người lao động tự học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ như: hỗ trợ học phí, tăng lương khi có bằng cấp hoặc chứng chỉ, thăng chức hoặc thuyên chuyển sang thực hiện công việc quan trọng hơn. Kiểm tra định kỳ trình độ người lao động, xếp lại bậc ngạch và tiền lương để khuyến khích người lao động tự hoàn thiện trình độ tay nghề của mình.
- Tạo môi trường làm việc thuận lợi để nhân viên làm việc hiệu quả, trả lương thỏa đáng cho các vị trí chủ chốt, khen thưởng kịp thời và xứng đáng với các thành tích đạt được.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng

Bảng 18: Danh sách Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông Nguyễn Đình Vinh	Chủ tịch Hội đồng quản trị *(TVHĐQT không điều hành)*
Ông Đào Phong Trúc Đại	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc *(TVHĐQT điều hành)*
Ông Trần Minh Bình	Thành viên HĐQT *(TVHĐQT không điều hành)*
Ông Hạ Quang Vũ	Thành viên HĐQT *(TVHĐQT không điều hành)*
Ông Đỗ Văn Vệ	Thành viên HĐQT *(TVHĐQT không điều hành)*
Bà Nguyễn Lệ Hằng	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Mạnh Toàn	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Yên	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Phạm Ngọc Hiệp	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Trần Thị Phương	Thành viên Ban Kiểm soát
Ông Nguyễn Quang Huy	Kế toán trưởng

(Nguồn: PVIN)

*** SƠ YẾU LÝ LỊCH:**

1.1. Hội đồng quản trị

1.1.1. Ông Nguyễn Đình Vinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 30/09/1980

- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND/CCCD: 040080000057; Ngày cấp: 26/3/2014 ; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- Quê quán: Can Lộc, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3776460
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 12/2002 đến tháng 12/2005: Cán bộ tín dụng Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa;
  - Từ tháng 01/2006 đến tháng 12/2009: Chuyên viên tín dụng, phòng Khách hàng Doanh nghiệp lớn – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 12/2009 đến tháng 11/2011: Phó phòng Khách hàng Doanh nghiệp lớn – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 11/2011 đến tháng 7/2012: Phó Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi Nhánh Quang Trung;
  - Từ tháng 7/2012 đến tháng 10/2013: Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương;
  - Từ tháng 10/2013 đến tháng 6/2014: Trưởng phòng Quản lý nợ có vấn đề - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 07/2014 đến ngày 30/7/2015: Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh thành phố Hà Nội;
  - Từ ngày 01/7/2015 đến nay: Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam ;
  - Từ ngày 31/7/2015 đến 22/5/2017: Chủ tịch Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Ngân hàng Công thương Việt Nam – Aviva;
  - Từ ngày 31/07/2015 đến nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp - Ngân hàng Công thương Việt Nam, Chủ tịch Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Công thương Việt Nam, Chủ tịch Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu Ngân hàng Công thương Việt Nam ;Từ ngày 15/9/2016 đến nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess.
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư PV-Inconess
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - Phó Tổng Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Chủ tịch Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Công thương Việt Nam;

- Chủ tịch Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu Ngân hàng Công thương Việt Nam;

- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.1.2. Ông Đào Phong Trúc Đại – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 30/04/1975
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND/CCCD: 012848799; Ngày cấp: 10/03/2006; Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.
- Quê quán: Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Số 3, ngõ 340, phố Đội Cấn, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3776460
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 8/1996 đến tháng 6/2004: Trợ lý, Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật - Ban điều hành các dự án: Nhà ga T1 sân bay quốc tế Nội Bài, đường cao tốc Láng - Hòa Lạc, Dự án NCCT QL1A ADB2-N1 Hà Nội - Lạng Sơn, Dự án NCCT QL1A ADB3-N2 Quảng Ngãi Nha Trang;
  - Từ tháng 7/2004 đến tháng 2/2005: Phó phòng Dự án đấu thầu Tổng Công ty Thành An – Bộ Quốc Phòng;
  - Từ tháng 3/2005 đến tháng 9/2007: Trưởng phòng Quản lý dự án Tổng Công ty Thành An - Bộ Quốc Phòng;
  - Từ tháng 10/2007 đến tháng 2/2008: Phó Giám đốc, Phó trưởng Ban quản lý dự án chung cư Trung Hòa - Nhân Chính Binh đoàn 11;
  - Từ tháng 3/2008: Phó Giám đốc Công ty Địa ốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội;
  - Từ tháng 12/2012 đến tháng 8/2013: Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Mỹ Đình;
  - Từ tháng 9/2013 đến tháng 5/2015: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess;
  - Từ tháng 5/2014 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess;
  - Từ tháng 6/2016 đến nay : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.1.3. Ông Hạ Quang Vũ – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/10/1961
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND/CCCD: 027061000012; Ngày cấp: 22/4/2014; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- Quê quán: Bắc Ninh
- Địa chỉ thường trú: Ngõ 48 A Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3776460
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 4/1988 đến tháng 7/1994: Phó phòng Kế toán - Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Công nghiệp thực phẩm;
  - Từ tháng 7/1994 đến tháng 4/1999: Phó Giám đốc tài chính - Công ty TNHH Coca cola Ngọc Hồi;
  - Từ tháng 4/1999 đến tháng 4/2000: Phó kế toán trưởng - Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản và Thực phẩm chế biến;
  - Từ tháng 5/2000 đến tháng 6/2003: Trưởng phòng Kế toán - Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản và Thực phẩm chế biến;
  - Từ tháng 7/2003 đến tháng 6/2005: Phó phòng kế toán – Tổng Công ty Rau quả và Nông sản;
  - Từ tháng 7/2005 đến tháng 3/2008: Cán bộ phòng Quản lý kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 4/2008 đến tháng 7/2008: Phó phòng Kế toán – Trung tâm thẻ, Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 08/2008 đến tháng 7/2009: Phó phòng Quản lý kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 7/2009 đến tháng 01/2011: Phó phòng Quản lý kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam;

- Từ tháng 02/2011 đến tháng 12/2011: Phó phụ trách phòng Quản lý kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Từ tháng 01/2012 đến tháng 4/2014: Trưởng phòng Quản lý kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Từ tháng 5/2014 đến tháng 3/2015: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ & Đào tạo – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Từ tháng 4/2015 đến nay: Trưởng phòng Dịch vụ Nhân sự – Ngân hàng Công thương Việt Nam, Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư PV-Inconess, Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.1.4. Ông Đỗ Văn Vệ - Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/01/1963
- Nơi sinh: Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 164039948; Ngày cấp: 18/3/2015; Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình.
- Quê quán: Xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 40, phố Kỳ Lân, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3898 719
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Tài chính ngân hàng
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 7/1984 đến tháng 3/1995 : Cán bộ tín dụng Ngân hàng nông nghiệp Lý Nhân – Hà Nam;
  - Từ tháng 4/1995 đến tháng 9/1995: Cán bộ tín dụng Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình;
  - Từ tháng 10/1995 đến tháng 9/1997: Phó phòng Tín dụng Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình;
  - Từ tháng 10/1997 đến tháng 10/2003: Trưởng phòng Kiểm tra Kiểm soát nội bộ - Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình;
  - Từ tháng 10/2003 đến tháng 01/2008: Trưởng phòng Kế toán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình;

- Từ tháng 02/2008 đến tháng 06/2012: Phó Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình;
- Từ tháng 07/2012 đến nay: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình;
- Từ tháng 4/2015 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư PV-Inconess.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Ninh Bình.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.1.5. Ông Trần Minh Bình – Thành viên Hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 07/12/1974
- Nơi sinh: Nong Khai, Thái Lan
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số hộ chiếu: B3899100 cấp ngày 16/03/2010 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 26 A2, tập thể Ban Tài chính Quản trị Trung Ương, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 04.3834 7293
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ năm 1999 đến tháng 7/2003: Nhân viên phòng Thanh toán Quốc tế - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 8/2003 đến tháng 3/2005: Thư ký Văn phòng Tổng Giám đốc - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 4/2005 đến tháng 6/2007: Phó phòng thẻ - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 7/2007 đến tháng 7/2010: Giám đốc Trung tâm thẻ - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 8/2010 đến tháng 12/2011: Trưởng phòng Đầu tư - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 01/2012 đến tháng 5/2012: Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nguyễn Trãi;

- Từ tháng 5/2012 đến tháng 9/2012: Phó Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội;
- Từ tháng 10/2012 đến tháng 12/2013: Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội;
- Từ tháng 12/2013 đến tháng 5/2014: Giám đốc Khối kinh doanh vốn và thị trường - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Từ tháng 5/2014 đến nay: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối Kinh doanh vốn và Thị trường - Ngân Hàng Công Thương Việt Nam.
- Từ tháng 4/2015 đến nay: Thành viên Hội đồng quản trị CTCP Đầu tư PV-Inconess

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.2. Ban Kiểm soát

1.2.1. Bà Nguyễn Lệ Hằng - Trưởng Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 14/02/1975
- Nơi sinh: Thanh Hoá
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 013466475; Ngày cấp: 08/12/2011; Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.
- Quê quán: Đại Nài, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Số 33 ngõ 93/20 Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3776 460
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 9/1996 đến tháng 01/2005: Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH Dũng Tiến;
  - Từ tháng 3/2005 đến tháng 10/2007: Nhân viên phòng Kế toán – Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Tây;
  - Từ tháng 11/2007 đến tháng 02/2010: Nhân viên phòng Kế toán thanh toán VND – Ngân hàng Công thương Việt Nam;

- Từ tháng 02/2010 đến tháng 12/2010: Nhân viên phòng Quản lý Kế toán tài chính - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Từ tháng 12/2010 đến tháng 6/2011: Nhân viên Phòng Kế toán tài chính – Vietinbank Capital;
- Từ tháng 6/2011 đến tháng 4/2012: Kế toán trưởng – Vietinbank Capital;
- Từ tháng 5/2012 đến tháng 8/2014: Phó Tổng giám đốc – Vietinbank Capital;
- Từ tháng 8/2014 đến tháng 7/2016: Phó Phòng Quản lý Kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Từ tháng 8/2016 đến nay: Trưởng Phòng Quản lý Kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Từ tháng 6/2014 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát CTCP Đầu tư PV-Inconess.

- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng Phòng Quản lý Kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.2.2. Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 26/03/1966
- Nơi sinh: Hải Phòng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 031066000006 Ngày cấp: 21/03/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
- Quê quán: Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: Nhà D2 lô B5 Khu đô thị Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3776 460
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 11/1989 đến tháng 02/1992: Kiểm soát viên Viện Kiểm soát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng;
  - Từ tháng 3/1992 đến tháng 5/1998: Kiểm soát viên viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
  - Từ tháng 6/1998 đến tháng 6/2003: Kiểm soát viên Viện Kiểm soát xét xử phúc thẩm 1 - Viện Kiểm soát nhân dân tối cao;

- Từ tháng 7/2003 đến tháng 3/2007: Kiểm soát viên kiêm thư ký Phó viện trưởng Viện Kiểm soát nhân dân tối cao;
- Từ tháng 4/2007 đến tháng 12/2009: Kiểm soát viên Cao cấp Vụ thực hành quyền công tố, kiểm soát điều tra ma túy Viện Kiểm soát nhân dân tối cao;
- Từ tháng 01/2010 đến tháng 02/2010: Tư vấn Pháp lý Công ty Tài chính CONTRAST & PARTNERS;
- Từ tháng 3/2010 đến tháng 8/2010: Trưởng phòng Tư vấn tranh tụng - Công ty Luật TNHH SMIC;
- Từ tháng 08/2010 đến tháng 12/2011: Phó phòng phụ trách phòng Pháp chế Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Từ tháng 01/2012 đến nay: Trưởng phòng Pháp chế Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Từ 28/03/2013 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư PV-Inconess.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng phòng Pháp chế Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.2.3. Bà Nguyễn Thị Yên - Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 11/11/1972
- Nơi sinh: Việt trì - Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 013125896 Ngày cấp: 21/11/2008 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.
- Quê quán: Thanh Ba – Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: P306, B10, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3776 460
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 3/1990 đến tháng 9/1996: Nhân viên Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Phú Thọ;
  - Từ tháng 9/96 đến tháng 11/2000: Nhân viên kế toán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Phúc Yên;
  - Từ tháng 12/2000 đến tháng 10/2008: Nhân viên kế toán Trung tâm Công nghệ thông tin Ngân hàng Công thương Việt Nam;

- Từ tháng 10/2008 đến nay: Trưởng Ban tài chính Công đoàn Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Từ 28/03/2013 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Đầu tư PV-Inconess.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng Ban tài chính Công đoàn Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.2.4. Ông Phạm Ngọc Hiệp – Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 03/05/1978
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 037077000069 Ngày cấp: 20/01/2016; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKLT cư trú và Dữ liệu Quốc gia về dân cư.
- Quê quán: Huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Phòng 1105 Tòa 24T2 Đường Hoàng Đạo Thúy, Khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0229 3776 460
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 12/2002 đến tháng 6/2003: Chuyên viên phòng Kiểm toán tuân thủ Sở giao dịch 1 – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 6/2003 đến tháng 12/2003: Chuyên viên Bộ phận Kinh doanh Bảo hiểm Sở giao dịch 1 – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 12/2003 đến tháng 9/2004: Chuyên viên Phòng kế toán Sở giao dịch 1 – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 11/2004 đến tháng 01/2013: Chuyên viên Phòng pháp chế - Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 01/2013 đến tháng 5/2016: Trưởng phòng pháp chế Kiểm soát nội bộ - Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 5/2016 đến nay: Trưởng phòng Tư vấn Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ 28/6/2014 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Đầu tư PV-Inconess.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng phòng Tư vấn - Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng Công thương Việt Nam (Vietinbank Capital)
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.2.5. Bà Trần Thị Phương – Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 06/10/1982
- Nơi sinh: Thành phố Vinh, Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND: 013379626; Ngày cấp: 28/02/2011; Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội.
- Quê quán: Nghi xuân, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 408, chung cư E3, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0912625926
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kế toán
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10/2005 đến tháng 09/2009: Nhân viên Phòng Chế độ kế toán – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 10/2009 đến nay: Nhân viên Phòng Quản lý Kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam;
  - Từ tháng 8/2016 đến nay: Thành viên Ban kiểm soát CTCP Đầu tư PV-Inconess.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên Phòng Quản lý Kế toán tài chính – Ngân hàng Công thương Việt Nam.
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

1.3. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

1.3.1. Ông Đào Phong Trúc Đại - Tổng Giám đốc

Xem trong phần lý lịch thành viên Hội đồng quản trị.

1.3.2. Ông Nguyễn Quang Huy – Kế toán trưởng

1. Họ và tên: **Nguyễn Quang Huy**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/11/1970
- Nơi sinh: Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND/CCCD: 012188150 Ngày cấp: 23/06/2005 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội
- Quê quán: Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Số 5, Ngách 37/21, phố Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc: 0913222585
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
  - Từ tháng 10/1995 đến tháng 12/1997: Kế toán viên tại phòng Tài chính Kế toán Công ty Xây dựng Sông Đà 8 - Tổng Công ty Xây dựng Sông Đà - Bộ Xây dựng. Trưởng ban Tài chính kế toán xí nghiệp gạch Mộc Bắc - Công ty xây dựng Sông Đà 8;
  - Từ tháng 01/1998 đến tháng 6/2002: Trưởng ban Tài chính kế toán chi nhánh Bắc Ninh - Công ty Xây dựng Sông Đà 8;
  - Từ tháng 7/2002 đến tháng 12/2002: Chuyên viên phòng Tài chính kế toán Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản và Thực phẩm chế biến - Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
  - Từ tháng 01/2003 đến tháng 6/2003: Phó phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản & Thực phẩm chế biến;
  - Từ tháng 7/2003 đến tháng 8/2004: Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán - Tổng Công ty Rau quả, nông sản Việt Nam;
  - Từ tháng 8/2004 đến tháng 8/2008: Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Rau quả, Nông sản Việt Nam;
  - Từ tháng 11/2008 đến tháng 9/2013: Kế toán trưởng Khách sạn quốc tế ASEAN-CTCP Địa ốc Miền Bắc - Ngân hàng TMCP Quân đội;
  - Từ tháng 10/2013 đến nay: Kế toán trưởng CTCP Đầu tư PV-Inconess.
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần bản thân nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không.

2. Kế hoạch tăng cường công tác quản trị Công ty

- Công ty sẽ chủ động sắp xếp lại mô hình tổ chức hoạt động cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo.
- Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.
- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.
- Tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.
- Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty theo quy định tại Luật Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

III. PHỤ LỤC

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015, báo cáo tài chính năm 2016.

Ninh Bình, ngày 31 tháng 5 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN	**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	**CTCP ĐẦU TƯ PV-INCONESS**
TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
GIÁM ĐỐC KHỐI TƯ VẤN TCDN	
Chu Mạnh Hiền	**Nguyễn Đình Vinh**